

Cao Bằng, ngày 08 tháng 7 năm 2020

*
Số 01 -QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Quy định thi hành Điều lệ Đảng”;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 98-QĐ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX “Quy định chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan”;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025.

BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ủy Ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND, các Chi bộ trực thuộc và đảng viên trong Đảng bộ Văn phòng UBND có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối CQ và DN tỉnh,
- UBKT Đảng ủy Khối CQ và DN tỉnh,
- Ban Thường vụ Đảng ủy Sở,
- Ban Chấp hành Đảng bộ Sở,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu Đảng ủy.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ



Lê Hải Hòa

QUY CHẾ**Làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy****Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025***(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ/ĐU ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng)***Chương I****CHỨC NĂNG, TỔ CHỨC, TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY****Điều 1. Chức năng và tổ chức của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy**

1. Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Đảng ủy do Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh bầu, hoạt động theo nhiệm kỳ của Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh. Số lượng Ủy viên UBKT Đảng ủy do Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh quy định.

2. UBKT Đảng ủy là bộ phận tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng, tham mưu giúp Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh giao.

Điều 2. Trách nhiệm, quyền hạn của UBKT Đảng ủy

1. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng tháng, quý, 6 tháng, năm, sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của UBKT.

2. Trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng do Điều lệ Đảng quy định:

- Kiểm tra Đảng viên trong Đảng bộ ở bất kỳ cương vị nào khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn Đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy và trong việc thực hiện nhiệm vụ Đảng viên.

- Kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới (các chi bộ thuộc Đảng bộ) khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng.

- Giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý và tổ chức đảng cấp dưới về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của nhà nước.

- Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức Đảng cấp dưới. UBKT Đảng ủy không xem xét, giải quyết những đơn thư tố cáo giấu tên (nặc danh), ghi tên người khác (mạo danh), không ghi rõ địa chỉ và những tố cáo có

tên đã được các cấp có thẩm quyền xem xét kết luận, nay tố cáo lại, nhưng không có thêm tài liệu chứng cứ mới.

- Xem xét kết luận và đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật theo thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định.

- Kiểm tra tài chính của cấp uỷ cấp dưới và cấp uỷ cùng cấp.

- Theo dõi đôn đốc việc thực hiện các kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát, quyết định của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ sau các cuộc kiểm tra, giám sát.

3. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát có quyền yêu cầu tổ chức Đảng và đảng viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu và những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; yêu cầu tổ chức Đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện tổ chức Đảng hoặc đảng viên có những quyết định hoặc việc làm sai trái với Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và nhà nước, UBKT Đảng uỷ được quyền yêu cầu tổ chức Đảng hoặc đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm đó; đồng thời thông báo hoặc báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền để giải quyết.

Khi xem xét, kết luận, xử lý kỷ luật phải bảo đảm tính khách quan, trung thực, công minh, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm đối với các kết luận đó; bảo vệ những tổ chức cá nhân làm đúng, đề nghị Đảng uỷ xem xét xử lý nghiêm những trường hợp trù dập, trả thù người tố cáo mang tính chất bịa đặt vu cáo, có dụng ý xấu.

4. Giúp Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

5. Tham mưu giúp Đảng uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, về những giải pháp nhằm giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ luật Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức và Đảng viên.

Hướng dẫn các tổ chức Đảng và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Tổ chức triển khai các quyết định, kết luận, thông báo của Ban Chấp hành Đảng bộ về thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan trong việc thực hiện các quyết định, kết luận thông báo đó.

6. Được cử thành viên của UBKT đến tổ chức Đảng cấp dưới và các đơn vị trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; dự các cuộc họp chi uỷ trực thuộc

bàn về công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra hoặc những công việc khác có liên quan đến công tác kiểm tra .

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên UBKT Đảng uỷ

1. Được UBKT Đảng uỷ phân công phụ trách một số lĩnh vực, chịu trách nhiệm chính trước UBKT về hoạt động công tác kiểm tra, kỷ luật trong Đảng bộ thuộc phạm vi lĩnh vực phụ trách theo đúng Điều lệ Đảng quy định.

2. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBKT Đảng uỷ phân công.

3. Nghiên cứu, đề xuất những biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát, đề xuất những biện pháp giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Đảng uỷ và Quy chế làm việc của UBKT Đảng uỷ để báo cáo UBKT Đảng uỷ .

4. Tham dự các kỳ họp của UBKT Đảng uỷ; thảo luận, biểu quyết và cùng UBKT chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ về các quyết định đó.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ nhiệm UBKT Đảng uỷ

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ về toàn bộ hoạt động công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng uỷ.

2. Chủ trì các công việc, các cuộc họp của UBKT Đảng uỷ; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT Đảng uỷ do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ do Đảng uỷ giao.

3. Thay mặt UBKT Đảng uỷ ký các văn bản trình Đảng uỷ. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên UBKT thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm UBKT

1. Giúp Chủ nhiệm phụ trách, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của UBKT, thay mặt Chủ nhiệm giải quyết công việc khi Chủ nhiệm đi vắng, hoặc khi Chủ nhiệm ủy quyền.

2. Giúp Chủ nhiệm dự thảo các báo cáo, chương trình công tác quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, báo cáo tổng kê công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Uỷ viên UBKT

1. Được UBKT phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát; tham gia các đợt kiểm tra, giám sát; tham mưu để UBKT giải quyết, xử lý tổ chức Đảng và đảng viên có sai phạm thuộc các đơn vị được phân công theo dõi.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của UBKT; thảo luận, biểu quyết và cùng với UBKT chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ về các quyết định đó.

3. Ủy viên UBKT có quyền được dự các hội nghị của Đảng ủy khi có nội dung có liên quan.

4. Giữ mối liên hệ với cấp ủy, UBKT, các tổ chức Đảng cơ sở đã được phân công theo dõi. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ do UBKT phân công.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA UBKT ĐẢNG ỦY

Điều 7. Nguyên tắc làm việc của UBKT Đảng ủy

1. UBKT Đảng ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy; sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Thường trực Đảng ủy và Ban Thường vụ. UBKT Đảng ủy chấp hành các kết luận, quyết định của Đảng ủy về công tác kiểm tra, kỷ luật trong Đảng.

Các ủy viên Đảng ủy có quyền chất vấn về hoạt động của UBKT Đảng ủy. UBKT Đảng ủy có trách nhiệm trả lời các vấn đề có liên quan đến trách nhiệm được giao.

2. UBKT Đảng ủy thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

3. Khi tiến hành công tác kiểm tra, nếu tổ chức Đảng và đảng viên thấy có vấn đề cần tham gia ý kiến thì phản ánh với UBKT Đảng ủy, không được gây khó khăn, trở ngại cho việc kiểm tra.

Khi báo cáo với Đảng ủy, UBKT phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức Đảng và đảng viên đề xuất có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của UBKT Đảng ủy để Đảng ủy xem xét quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của UBKT Đảng ủy về công tác kiểm tra và kỷ luật trong Đảng phải được tổ chức Đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan chấp hành nghiêm túc. Trường hợp có ý kiến khác thì được quyền khiếu nại, báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

Điều 8. Chế độ làm việc của UBKT Đảng ủy

1. UBKT Đảng ủy họp thường kỳ mỗi quý một lần, khi cần thì họp bất thường.

2. UBKT Đảng ủy thực hiện chế độ báo cáo như sau:

Hàng tháng: Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của UBKT lên Đảng ủy. Báo cáo chuyên đề hoặc đột xuất theo yêu cầu.

Định kỳ 6 tháng, 9 tháng và năm báo cáo về tình hình công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng gửi Đảng ủy.

3. Hàng năm, hoặc khi có yêu cầu, tập thể UBKT và các thành viên UBKT tự phê bình và phê bình về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công, chấp hành quy chế làm việc, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng. Cuối nhiệm kỳ, UBKT Đảng ủy tiến hành tổng kết hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, tổng kết việc thực hiện quy chế làm việc của UBKT Đảng ủy.

Chương III **CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 9. Sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát của UBKT Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh

1. Chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra và nghiêm chỉnh thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, chương trình công tác, các kế hoạch hướng dẫn của UBKT Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh; báo cáo tình hình công tác kiểm tra và các vấn đề có liên quan theo yêu cầu của UBKT Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

2. Tham gia với UBKT cấp trên khi có yêu cầu phối hợp để xem xét những vụ việc thuộc trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra cấp trên phải giải quyết trong phạm vi Đảng bộ.

Điều 10. Sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh

1. UBKT Đảng ủy chịu trách nhiệm báo cáo trước Ban Chấp hành Đảng bộ về tình hình thực hiện nhiệm vụ của UBKT Đảng ủy.

2. UBKT Đảng ủy có trách nhiệm báo cáo về tình hình đơn thư tố cáo, khiếu nại và việc xử lý kỷ luật trong Đảng bộ (nếu có), đồng thời đề nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét xử lý kỷ luật đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý (nếu có) trong các kỳ họp của Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. UBKT Đảng ủy có trách nhiệm thông báo đến đối tượng bị kỷ luật, đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyết định kỷ luật đã được Ban Chấp hành Đảng bộ ban hành.

Điều 11. Quan hệ giữa UBKT Đảng ủy với các cấp ủy cơ sở trực thuộc

1. UBKT Đảng ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

Cấp ủy các chi bộ lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; nghiêm túc thực hiện sự hướng dẫn của UBKT Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

2. UBKT Đảng ủy chủ trì, có kế hoạch phối hợp cùng với các cấp ủy trực thuộc giải quyết đơn thư tố cáo đối với tổ chức Đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy quản lý. Trong trường hợp cần thiết, UBKT Đảng ủy có thể phối hợp để tiến hành kiểm tra đối với tổ chức Đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm thuộc cấp ủy cấp dưới quản lý. Trường hợp có ý kiến khác nhau, UBKT Đảng ủy và cấp ủy liên quan có trách nhiệm báo cáo các ý kiến khác nhau đó để các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

3. Các cấp ủy trực thuộc chịu trách nhiệm báo cáo thường kỳ và đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính của Đảng và những vấn đề liên quan đến công tác xây dựng Đảng cho Ban Chấp hành Đảng bộ và UBKT Đảng ủy.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm thực hiện Quy chế

1. UBKT Đảng ủy căn cứ vào nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định, Quy chế làm việc của Đảng ủy và Quy chế này để phân công nhiệm vụ cho các thành viên UBKT Đảng ủy và tổ chức triển khai thực hiện.

2. UBKT Đảng ủy, các cấp ủy, Chi bộ trực thuộc và Đảng viên toàn Đảng bộ có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

Quy chế này được phổ biến đến các chi bộ. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung nào chưa phù hợp cần bổ sung chỉnh sửa, Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét và quyết định bổ sung chỉnh sửa quy chế cho phù hợp./.